

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
UBND QUẬN PHÚ NHUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2010/QĐ-UBND

Phú Nhuận, ngày 25 tháng 5 năm 2010

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động**

### ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/1998/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 1998 của Chính phủ về quản lý tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 202/2006/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 112/2006/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập, ban hành kèm theo Quyết định số 202/2006/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước;

Căn cứ Văn bản số 461/HĐND-TH ngày 26 tháng 10 năm 2007 của Hội đồng nhân dân thành phố về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

*chen*  
*vị thị kim chen*

Căn cứ Quyết định số 22/2008/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động;

Xét đề nghị của phòng Tài chính – Kế hoạch.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn quận Phú Nhuận được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng tài sản nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



PHỤ NHUẬN CÔNG NGHĨA

## QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2010/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại:

- a) Cơ quan hành chính nhà nước (gọi tắt là cơ quan).
- b) Đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là đơn vị).
- c) Tổ chức tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động (gọi tắt là tổ chức).

#### Điều 2. Tài sản nhà nước tại cơ quan, đơn vị, tổ chức

1. Tài sản nhà nước tại cơ quan, đơn vị, tổ chức gồm:

- a) Đất đai;
- b) Nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất đai;
- c) Các tài sản khác gắn liền với đất đai;
- d) Phương tiện giao thông vận tải, máy móc trang thiết bị làm việc và các tài sản khác.

2. Tài sản nhà nước tại cơ quan, đơn vị, tổ chức là tài sản được hình thành do Nhà nước giao tài sản cho cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý, sử dụng; được mua sắm bằng tiền do ngân sách nhà nước cấp hoặc từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, quỹ phúc lợi của đơn vị, tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật.

## Chương II NỘI DUNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI SẢN NHÀ NƯỚC

### **Điều 3. Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản nhà nước đối với cơ quan, tổ chức**

1. Đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, nhà cửa:

1.1. Đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp từ nguồn kinh phí thường xuyên được giao trong dự toán đầu năm có tổng dự toán dưới 1 tỷ đồng: Giao cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức quyết định việc sửa chữa theo nội dung phân cấp như sau:

a) Đối với công trình đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng dự toán dưới 200 triệu đồng (không phải lập báo cáo kinh tế kỹ thuật): Thủ trưởng cơ quan, tổ chức quyết định chủ trương sửa chữa, tự tổ chức thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, chỉ định thầu đơn vị thi công, ký hợp đồng thi công, tổ chức giám sát việc thực hiện và nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào sử dụng; chịu toàn bộ trách nhiệm đối với các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định và quản lý của mình.

Sau khi công trình hoàn thành, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình theo quy định.

b) Đối với công trình đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư từ 200 triệu đến dưới 01 tỷ đồng: Thủ trưởng cơ quan, tổ chức (chủ đầu tư) tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình; trường hợp cần thiết có thể thuê tư vấn thẩm tra để làm cơ sở cho việc thẩm định. Sau đó, chủ đầu tư lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật gửi phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định và trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt.

Sau khi Báo cáo kinh tế kỹ thuật được phê duyệt, đơn vị chủ đầu tư tổ chức đấu thầu, chọn thầu và thực hiện các bước tiếp theo của quy trình quản lý dự án đầu tư theo quy định.

Khi công trình hoàn thành, Thủ trưởng đơn vị phải lập quyết toán công trình gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch quận để thẩm tra và trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt theo quy định quyết toán vốn đầu tư hiện hành.

1.2. Đối với công trình đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư từ 01 tỷ đồng trở lên thì sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Việc phân cấp quyết định đầu tư và quản lý quá trình đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện theo Quyết định số 126/2007/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước của thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 124/2006/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2006, Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 17 tháng 03 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận về việc ban hành và sửa đổi, bổ sung Quy định về tổ chức thực hiện và quản lý các dự án đầu tư trên địa bàn quận và các văn bản điều chỉnh có liên quan.



2. Sửa chữa các tài sản khác (phương tiện đi lại, phương tiện làm việc, máy móc thiết bị...):

Trường hợp sửa chữa từ nguồn kinh phí thường xuyên được giao trong dự toán đầu năm: phân cấp cho Thủ trưởng cơ quan, tổ chức quyết định chủ trương, thực hiện thủ tục sửa chữa; chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định của mình.

#### **Điều 4. Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp**

1. Đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, nhà cửa:

1.1. Đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; quỹ phúc lợi; các nguồn thu khác từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị được phép sử dụng; các nguồn vốn huy động, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật: Thủ trưởng đơn vị tự quyết định chủ trương sửa chữa nhưng phải đảm bảo quy trình quản lý, thủ tục thực hiện và quyết toán công trình (tương tự điểm 1.1 khoản 1 Điều 3 của Quy định này).

1.2. Đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp từ nguồn kinh phí do ngân sách cấp; vốn viện trợ, tài trợ, biếu tặng, cho và của dự án đơn vị được tiếp nhận theo quy định của pháp luật; nguồn thu từ bán, chuyển nhượng tài sản của đơn vị được thực hiện theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Việc phân cấp tương tự như cơ quan, tổ chức nêu tại điểm 1.1, điểm 1.2 khoản 1 Điều 3 của Quy định này.

2. Sửa chữa các tài sản khác (phương tiện đi lại, phương tiện làm việc, máy móc thiết bị...):

2.1. Trường hợp sửa chữa từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; quỹ phúc lợi; các nguồn thu khác từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị được phép sử dụng; các nguồn vốn huy động, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật:

Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp căn cứ tiêu chuẩn định mức theo chế độ quy định, tự quyết định việc sửa chữa tài sản để đảm bảo cho quá trình hoạt động sự nghiệp.

2.2. Trường hợp sửa chữa từ nguồn kinh phí do ngân sách cấp; vốn viện trợ, tài trợ, biếu tặng, cho và của dự án đơn vị được tiếp nhận theo quy định của pháp luật; nguồn thu từ bán, chuyển nhượng tài sản của đơn vị được thực hiện theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Thẩm quyền quyết định việc sửa chữa tài sản từ các nguồn này như sau:

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập khối quận: Ủy ban nhân dân quận quyết định việc sửa chữa theo đề xuất của phòng Tài chính – Kế hoạch quận (đơn vị quản lý trực tiếp kinh phí hoạt động).

## **Điều 5. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản đối với cơ quan, tổ chức**

1. Đối với việc mua xe ô tô chuyên dùng đối với cấp quận: Ủy ban nhân dân quận sẽ quyết định việc mua sắm tùy theo tình hình tại đơn vị.

2. Đối với việc mua sắm các tài sản còn lại khác (như phương tiện làm việc, máy móc thiết bị...): Thủ trưởng cơ quan, tổ chức quyết định chủ trương mua sắm từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán đầu năm trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định; chịu trách nhiệm về hồ sơ, trình tự, thủ tục mua sắm theo quy định tại Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước.

## **Điều 6. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản đối với đơn vị sự nghiệp**

1. Trường hợp mua sắm tài sản từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; quỹ phúc lợi; các nguồn thu khác từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị được phép sử dụng; các nguồn vốn huy động, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật:

Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp căn cứ tiêu chuẩn định mức sử dụng, nhu cầu cần thiết phục vụ hoạt động của đơn vị, quyết định việc mua sắm cho phù hợp.

Đối với việc mua sắm xe ô tô chuyên dùng từ các nguồn nêu trên, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp được quyết định mua sắm nhưng phải báo cáo kết quả cho cơ quan tài chính. Nội dung mua xe ô tô chuyên dùng phải thực hiện theo Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty nhà nước và Thông tư số 103/2007/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trường hợp mua sắm tài sản từ nguồn kinh phí do ngân sách cấp; vốn viện trợ, tài trợ, biếu tặng, cho và của dự án đơn vị được tiếp nhận theo quy định của pháp luật; nguồn thu từ bán, chuyển nhượng tài sản của đơn vị được thực hiện theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản từ các nguồn này như sau:

### **2.1. Đối với mua sắm xe ô tô chuyên dùng:**

Căn cứ vào nhu cầu thực tế cần thiết và khả năng cân đối ngân sách quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét và quyết định việc mua sắm.

### **2.2. Đối với mua sắm các tài sản khác (trừ nhà, công trình vật kiến trúc)**

Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân quận quyết định việc mua sắm.

## **Điều 7. Thẩm quyền thu hồi tài sản nhà nước**

Tài sản nhà nước bị thu hồi trong các trường hợp quy định tại điểm 6.1, Phần II Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính.

1. Đối với tài sản là trụ sở làm việc, các bất động sản khác: do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thu hồi trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

2. Đối với phương tiện đi lại của các cơ quan, đơn vị, tổ chức: cấp nào quyết định mua sắm thì cấp đó quyết định thu hồi tài sản.

3. Các tài sản nhà nước còn lại khác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức:

Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân quận quyết định việc thu hồi tài sản.

## **Điều 8. Thẩm quyền điều chuyển tài sản nhà nước**

Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản nhà nước:

1. Đối với tài sản là trụ sở làm việc và các bất động sản khác: do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định điều chuyển trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính.

2. Đối với phương tiện đi lại của các cơ quan, đơn vị, tổ chức: cấp nào quyết định mua sắm thì cấp đó quyết định điều chuyển tài sản trong phạm vi các đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý trên địa bàn.

3. Các tài sản nhà nước còn lại khác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức:

3.1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc cấp quận:

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân quận quyết định việc điều chuyển tài sản giữa các đơn vị và trong nội bộ đơn vị thuộc quận quản lý.

3.2. Trường hợp cho, biếu tặng các tài sản không có nhu cầu sử dụng của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc địa phương quản lý (thuộc cấp quận) cho các đơn vị ngoài phạm vi quản lý của địa phương (thuộc tỉnh, thành khác, Bộ - Ngành Trung ương): do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và cơ quan liên quan.

## **Điều 9. Thẩm quyền bán, chuyển đổi hình thức sở hữu, thanh lý tài sản nhà nước**

1. Đối với tài sản là trụ sở làm việc, các bất động sản khác: do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bán, chuyển đổi hình thức sở hữu, thanh lý tài sản trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và Sở Tài chính.

2. Đối với phương tiện đi lại của các cơ quan, đơn vị, tổ chức: cấp nào quyết định mua sắm thì cấp đó quyết định nhượng bán, thanh lý tài sản.

3. Các tài sản nhà nước còn lại khác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức:

a) Trường hợp tài sản bán, chuyển đổi hình thức sở hữu, thanh lý tài sản có nguyên giá trên sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản do Giám đốc Sở Tài chính quyết định.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định trường hợp bán, chuyển đổi hình thức sở hữu, thanh lý tài sản của các đơn vị thuộc quận có nguyên giá trên sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản.

4. Các đơn vị sự nghiệp công lập nếu bán, thanh lý tài sản hình thành từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; quỹ phúc lợi; các nguồn thu khác từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị được phép sử dụng; các nguồn vốn huy động, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thì Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp quyết định.

### Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức do quận quản lý có trách nhiệm xây dựng quy chế quản lý, sử dụng đối với tài sản nhà nước tại đơn vị. Trong đó, quy định rõ trách nhiệm của bộ phận, cá nhân được giao quản lý, sử dụng tài sản; chỉ đạo, tổ chức việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước một cách tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện việc đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm, thanh lý, bán và điều chuyển tài sản nhà nước tại đơn vị theo đúng các quy định tại Quy định này và các quy định khác có liên quan.

2. Phòng Tài chính chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức kịp thời báo cáo, đề xuất gửi phòng Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân quận xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

  
ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
PHẠM CÔNG NGHĨA

UBND QUẬN PHÚ NHUẬN  
Số: 10 /SY

Sao y bản chính  
Ngày 24 tháng 8 năm 2011

TL. CHỦ TỊCH  
UV CHÁNH VĂN PHÒNG

  
Đỗ Phụng Hiệp